

Số: **690**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **14** tháng **4** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế của tỉnh năm 2014

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước tỉnh năm 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số **47**/SKHĐT-KTN ngày **10** tháng 3 năm 2015 phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế của tỉnh năm 2015 theo biểu chi tiết đính kèm.

Điều 2. Giám đốc Sở Tài chính căn cứ vào hạn mức vốn được ghi thông báo cụ thể các hạng mục cho các đơn vị thực hiện; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh quản lý chặt chẽ nguồn vốn đã được phân bổ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Chánh văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh. Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT và ban KTNS HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và CV: NN, TH;
- Lưu VT, XDKH (02).

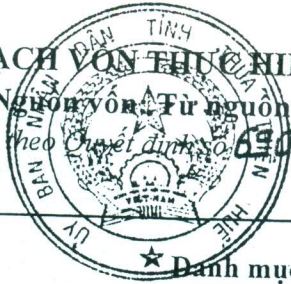
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cao

KẾ HOẠCH VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2015

Nguồn vốn: Từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế của tỉnh để hỗ trợ phát triển sản xuất
(Kèm theo Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)



Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Danh mục	Địa điểm	Kế hoạch năm 2015	Ghi chú
	Tổng cộng		4.000	
I	Nam Đông		200	
1	Xã Hương Lộc			
1.1	Trồng cam	Thôn 5	80	
2	Xã Thượng Nhật			
2.1	Nuôi bò lai sinh sản	07 thôn	120	
II	Quảng Điền		420	
1	Xã Quảng Phú			
1.1	Nuôi lợn sử dụng đệm lót sinh học	Quảng Phú	60	
1.2	Mô hình nuôi gà đệm lót sinh học	Quảng Phú	50	
2	Xã Quảng Công			
2.1	Trồng cỏ nuôi bò	Quảng Công	30	
2.2	Ươm tôm giống trong nhà bạt	Quảng Công	50	
2.3	Nuôi lợn đệm lót sinh học	Quảng Công	30	
3	Xã Quảng Thọ			
3.1	Sản xuất rau má VietGAP ứng dụng công nghệ cao	Quảng Thọ	200	
III	Hương Trà		550	
1	Xã Hương Bình			
1.1	Nuôi dê	Toàn xã	50	
1.2	Trồng quýt	Toàn xã	50	
2	Xã Hương Vinh			
2.1	Trồng hành lá	Cồn nhỏ	50	
2.2	Trồng sen lấy hạt	Hương Vinh	50	
3	Xã Hương Phong			
3.1	Nuôi xen ghép (tôm, cua, cá đối mực)	Thuận Thành, Đồng Tiến	50	
3.2	Nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học	Hương Phong	50	
4	Xã Hương Toàn			
4.1	Nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học	Toàn xã	50	
4.2	Nuôi lợn sử dụng đệm lót sinh học	Toàn xã	50	
5	Xã Hương Thọ			
5.1	Trồng gừng trong bao	Toàn xã	50	
6	Xã Bình Thành			
6.1	Trồng gừng trong bao	Toàn xã	50	
7	Xã Hải Dương			
7.1	Trồng thâm canh dưa hấu trên đất cát	Toàn xã	50	
IV	Phong Điền		800	
1	Xã Điền Hương			
1.1	Trồng nấm rơm	Toàn xã	50	
2	Xã Phong Chương			
2.1	Trồng gừng trong bao	Toàn xã	60	
3	Xã Phong Hải			
3.1	Khai thác mực nang, mực lá bằng lồng bẫy	Toàn xã	50	

TT	Danh mục	Địa điểm	Kế hoạch năm 2015	Ghi chú
4	Xã Điền Môn			
4.1	Nuôi cá Thác lác còm	Toàn xã	50	
5	Xã Điền Hòa			
5.1	Nuôi cá lồng	Toàn xã	70	
6	Xã Phong Hòa			
6.1	Nuôi cá Chình lồng	Toàn xã	70	
7	Xã Phong Xuân			
7.1	Hỗ trợ sản xuất giống lúa xác nhận	Toàn xã	35	
7.2	Mô hình cải tạo vườn tạp để trồng tiêu, bưởi da xanh, ổi..	Toàn xã	75	
8	Xã Điền Hải			
8.1	Hỗ trợ sản xuất giống lúa xác nhận	Toàn xã	35	
8.2	Trồng nấm rơm	Toàn xã	50	
9	Xã Phong Sơn			
9.1	Hỗ trợ sản xuất giống lúa xác nhận	Toàn xã	50	
9.2	Mô hình cải tạo vườn tạp để trồng tiêu, bưởi da xanh, ổi..	Toàn xã	75	
10	Xã Phong Bình			
10.1	Trồng nấm rơm	Toàn xã	50	
11	Xã Phong Thu			
11.1	Thâm canh chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cây thanh trà	Toàn xã	80	
V	Phú Lộc		581	
1	Xã Vinh Hưng			
1.1	Nuôi cá lồng (Hồng Mỹ)	Thôn Trung Hưng	60	
1.2	Nuôi xen ghép cá đối mực, cua, tôm ...	D Trường, P Chánh	60	
1.3	Nuôi lươn trong bể không bùn	D Trường, P Chánh	40	
2	Xã Vinh Mỹ			
2.1	Nuôi bò lai	Toàn xã	180	
3	Xã Lộc Điền			
3.1	Nuôi gà đồi	Lương Điền Đông	100	
3.2	Nuôi cá kính	Miêu Nha	60	
4	Xã Vinh Hải			
4.1	Nuôi xen ghép cua, tôm, cá... nước lợ	Thôn 1,2,3,4	81	
VI	Phú Vang		549	
1	Xã Phú Hồ			
1.1	Trồng sen xen cá	HTX Phú Hồ	50	
2	Xã Vinh Phú			
2.1	Nuôi bò laisin sinh sản	Nghĩa Lập	50	
3	Xã Phú An			
3.1	Nuôi vịt siêu trứng	Truyền Nam	50	
4	Xã Phú Điền			
4.1	Sản xuất lúa chịu mặn (giống XT27)	Kế Sung, Thanh Dương	50	
5	Xã Phú Xuân			
5.1	Trồng rau theo hướng an toàn	Quảng Xuyên	50	
6	Xã Vinh An			
6.1	Trồng rau theo hướng an toàn	Hà Úc	50	
7	Xã Vinh Xuân			

TT	Danh mục	Địa điểm	Kế hoạch năm 2015	Ghi chú
7.1	Trồng ớt trái vụ			
8	Xã Phú Dương	Vinh Xuân	49	
8.1	Sản xuất ngô nếp lai			
9	Xã Phú Mậu	Thế Vinh	50	
9.1	Trồng hoa chất lượng cao (ứng dụng công nghệ cao)			
VII	Hương Thủy	Phú Mậu	150	
1	Thủy Bằng		900	
1.1	Nuôi bò lai bán thâm canh	Thủy Bằng	90	
1.2	Nuôi dê bán thâm canh	Thủy Bằng	50	
2	Thủy Thanh			
2.1	Nuôi cá thát lát, cá lóc	Thủy Thanh	25	
3	Thủy Tân			
3.1	Nuôi cá thát lát, cá lóc	Thủy Tân	25	
4	Phú Sơn			
4.1	Nuôi bò lai bán thâm canh	Phú Sơn	100	
4.2	Nuôi dê bán thâm canh	Phú Sơn	80	
5	Xã Thủy Phù			
5.1	Nuôi bò lai bán thâm canh	Thủy Phù	70	
5.2	Nuôi dê bán thâm canh	Thủy Phù	60	
VIII	Trung tâm Khuyến Nông lâm ngư tỉnh			
1	Mua tinh và vật tư phối giống thụ tinh nhân tạo bò và bình nitor bảo quản tinh	Toàn tỉnh	400	

THIÊN